

  VILAS 642	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN HÀ NỘI TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP HN Cơ sở 1: 143 Hồ Đắc Di – Đống Đa – Hà Nội Cơ sở 2: tổ 44- Mai Dịch- Cầu Giấy- Hà Nội E.mail: trungtamphanlichhanoi@gmail.com Tel: 0243.8512566
---	---

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên mẫu: **Gà ủ muối**

Tên khách hàng: Phòng Hành chính tổng hợp-Trung tâm Phân tích và Chứng nhận CLSP NN Hà Nội

Địa chỉ khách hàng: 143 Hồ Đắc Di, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội

Đơn vị sản xuất, KD: **Bùi Văn Cảnh - Cơ sở sản xuất gà ủ muối Abia**

Địa chỉ ĐVSX, KD: Thôn Từ Dương, xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội

Ngày nhận mẫu: 13/07/2023

Ngày bắt đầu kiểm nghiệm: 13/07/2023

Ngày kết thúc kiểm nghiệm: 24/07/2023

Tình trạng mẫu: Đựng trong bao bì kín.

Thời gian lưu mẫu: Không lưu mẫu

KẾT QUẢ

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn cho phép	Đánh giá
1	Hàm lượng protein ⁽¹⁾ (*)	HD/PP/HH 05A:2019 Ref TCVN 8134:2009	%	26,59	-	-
2	Hàm lượng lipid ⁽¹⁾ (*)	HD/PP/HH 09A:2019 Ref TCVN 8136:2009	%	6,02	-	-
3	Cd (*)	HD/PP/HH 30B:2019 Ref AOAC 986.15 AAS	µg/kg	KPH (LOD=10µg/kg)	50	Đạt ⁽²⁾
4	Pb (*)	HD/PP/HH 30A:2019 Ref AOAC 986.15 AAS	µg/kg	<90 (LOD=10µg/kg)	100	Đạt ⁽²⁾
5	Tetracycline	HD/PP/HH 48:2019 LC-MS/MS	µg/kg	KPH	200	Đạt ⁽³⁾
6	<i>TSVSVHK</i> ⁽¹⁾ (*)(***)	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)	CFU/g	3.5×10^3	5.0×10^5	Đạt ⁽⁴⁾
7	<i>E.Coli</i> ⁽¹⁾ (*)(***)	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	CFU/g	<10	5.0×10^1	Đạt ⁽⁴⁾

8	<i>Salmonella</i> ⁽¹⁾ (*)	TCVN 10780-1:2017 (ISO 6579-1:2017)	Định tính/25g	KPH (LOD50 = 6.54)	KPH	Đạt ⁽⁴⁾
Văn bản tham chiếu: (2): QCVN 8-2:2011/BYT; (3): Thông tư 24/2013/TT-BYT; (4): QCVN 8-3:2012/BYT.						

Hà Nội, ngày 25 tháng 07 năm 2023

PHÒNG KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Thị Vân Quyên



Bùi Thanh Hương

- KPH: Không phát hiện (đối với chỉ tiêu vi sinh vật KPH trong 25g mẫu thử, với chỉ tiêu hóa học công bố LOD khi khách hàng yêu cầu)
- (*): Chỉ tiêu đã được công nhận đạt VILAS; (**): Chỉ tiêu được phân tích tại nhà thầu phụ; (***): Chỉ tiêu được công nhận của Bộ NN&PTNT: 028/2019/BNN-KNTT
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Phòng thí nghiệm sẽ cung cấp độ không bảo đảm đo với từng chỉ tiêu khi khách hàng yêu cầu.
- Giải quyết mọi thắc mắc không quá 03 ngày kể từ ngày trả kết quả ghi trên phiếu hẹn.
- Không được sao chép từng phần riêng rẽ của phiếu kết quả kiểm nghiệm khi không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng;
- (1): Chỉ tiêu được phân tích tại cơ sở Hồ Đắc Di

HL: 01/8/2022

LSD/BH: 04/01

Trang 2/2